

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2018/TLST-DS, ngày 26 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Lê Phước T1, sinh năm 1966 và bà Tô Mỹ N, sinh năm 1973; cùng địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Trần Văn S – Văn phòng Luật sư Anh Sĩ, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

* **Bị đơn:** Ông Lê Phước T2 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân V; địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị Kim D; địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam; trụ sở đường T, quận H, Hà Nội.

+ Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1996; địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Phước T1 và bà Tô Mỹ N; cùng địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, văn bản ủy quyền ngày 04/8/2018.

+ Châu Lê Khôi N, sinh năm 2005; địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Phước T1 (cha) và bà Tô Mỹ N (mẹ); cùng địa chỉ đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Phước T2 – Chủ doanh nghiệp tư nhân V và bà Nguyễn Thị Kim D có nghĩa vụ hoàn trả cho hộ ông Lê Phước T1 (gồm có ông Lê Phước T1, bà Tô Mỹ N, chị Lê Thị Ngọc T và cháu Lê Khôi N) số tiền 1.547.000.000đ (Một tỷ năm trăm bốn mươi bảy triệu đồng). Thời hạn thanh toán, khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Ông Lê Phước T2 và bà Nguyễn Thị Kim D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 29.205.000đ (Hai mươi chín triệu hai trăm lẻ năm ngàn đồng).

Hoàn trả cho ông Lê Phước T1 và bà Tô Mỹ N mỗi người 14.602.500đ (Mười bốn triệu sáu trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo các biên lai thu số 0003390, 0003389, cùng ngày 19/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Tấn Thành